

Số: 117/TB-TTTP

Hải Phòng, ngày 22 tháng 7 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**V/v công bố Quyết định thanh tra**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện An Lão.

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-TTTP ngày 14/7/2021 của Chánh Thanh tra thành phố về thanh tra chấp hành quản lý thu, chi tài chính và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện An Lão, niên độ 2017-2020; Kế hoạch thanh tra đã được Chánh Thanh tra phê duyệt.

Thanh tra thành phố tổ chức họp công bố Quyết định số 105/QĐ-TTTP ngày 14/7/2021 của Chánh thanh tra thành phố.

**1. Thành phần dự họp:**

**1.1. Thanh tra thành phố:**

- Đồng chí Lê Lương, Phó chánh thanh tra: Chủ trì;
- Trưởng đoàn và các thành viên Đoàn Thanh tra;
- Giám sát Đoàn Thanh tra.

**1.2. Ủy ban nhân dân huyện An Lão:**

- Chủ tịch, Phó chủ tịch huyện phụ trách tài chính, xây dựng;
- Trưởng các phòng, ban, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Kiến An - An Lão; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện; Giám đốc Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Chủ tịch, công chức kế toán, xây dựng Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở;
- Đại diện các đơn vị thi công xây lắp: Giám đốc, kế toán, cán bộ kỹ thuật.

*(Thành phần dự họp nêu trên do UBND huyện mời)*

**2. Thời gian:** Vào hồi 09h, ngày 26 tháng 7 năm 2021 (Thứ Hai).

**3. Địa điểm:** Tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện An Lão.

#### 4. Nội dung cuộc họp:

- Đoàn Thanh tra công bố Quyết định số 105/QĐ-TTTP ngày 14/7/2021 của Chánh Thanh tra thành phố.

- Ủy ban nhân dân huyện An Lão báo cáo bằng văn bản tại cuộc họp theo Đề cương hướng dẫn và các Biểu mẫu chi tiết kèm theo.

Thanh tra thành phố đề nghị thành phần dự họp như trên có mặt đầy đủ, đúng giờ để cuộc họp đạt kết quả. / *b*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chánh Thanh tra thành phố;
- PCTTr TP Lê Lương;
- CVP;
- GS Đoàn TTr;
- Lưu: VT, Đoàn ĐTTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Lê Lương**

ĐƠN VỊ....

BIỂU 01

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HUYỆN 2017-2020**

TT	Chỉ tiêu	2017				2018				2019				2020			
		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước
	<b>TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN</b>																
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN</b>																
<b>I</b>	<b>Thu cân đối ngân sách</b>																
	Từ khoản thu huyện được hưởng 100%																
	Thu viện trợ																
<b>II</b>	<b>Thu các khoản quản lý chi qua ngân sách</b>																
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước chuyển sang</b>																
<b>IV</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>																
<b>V</b>	<b>Thu cân đối từ nguồn CCTL năm trước chuyển sang</b>																
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>																
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>																
1	Chi đầu tư phát triển																
2	chi thường xuyên																
3	chi dự phòng																
4	Dự phòng tăng thu																
5	Chi nguồn thu để lại đơn vị được chi quản lý qua ngân sách																
6	Chi nộp ngân sách cấp trên																
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ cấp trên</b>																

UBND HUYỆN

NGƯỜI LẬP





ST T	Chỉ tiêu	2017				2018				2019				2020				Ghi chú
		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		
				Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước	
	- Thu giao đất, đấu giá các dự án đất																	
	- Thu tiền sử dụng đất khác, thu đấu giá các dự án xen kẹt nhỏ lẻ ngân sách huyện hưởng 100%																	
9	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước																	
10	Thu tiền đóng góp XDCSHT và đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất																	
10	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản																	
12	thu ngân sách khác																	
	-Thu khác ngân sách huyện																	
	-Thu khác ngân sách xã, thị trấn																	

**UBND HUYỆN AN LÃO**

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

ĐƠN VỊ....

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH 2017-2020

ST T	Chỉ tiêu	2017				2018				2019				2020				Ghi chú
		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		
				Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước	
<b>I</b>	<b>xã A</b>																	
1	thu thuế CTN, dịch vụ ngoài quốc doanh																	
2	Lệ phí trước bạ																	
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp																	
4	Thuế thu nhập cá nhân																	
5	Thu phí, lệ phí																	
6	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản																	
7	thu ngân sách khác																	
8	Thu đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất, thu huy động đóng góp																	
<b>II</b>	<b>Xã B</b>																	
	...																	

UBND HUYỆN AN LÃO

NGƯỜI LẬP BIỂU



STT	Chỉ tiêu	2017			2018			2019			2020			Ghi chú
		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		Dự toán	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)		
				Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước			Dự toán	năm trước	
5	Chỉ y tế, Dân số và KHH gia đình													
6	Chỉ sự nghiệp văn hoá - thông tin													
7	Chỉ sự nghiệp phát thanh - truyền hình - thông tấn													
8	Chỉ sự nghiệp Thể dục - thể thao													
9	Chỉ đảm bảo xã hội													
10	Chỉ quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể													
	- Chỉ quản lý nhà nước													
	- Chi hỗ trợ ngân sách đảng													
	- chi hỗ trợ các hội, đoàn thể chính trị													
11	Chi quốc phòng, an ninh													
	- Chi giữ gìn an ninh trật tự xã hội													
	- chi quốc phòng địa phương													
12	Chi khác ngân sách													
<b>III</b>	<b>chi dự phòng</b>													
<b>IV</b>	<b>Dự phòng cải cách tiền lương</b>													

UBND HUYỆN AN LÃO

NGƯỜI LẬP BIỂU

ĐƠN VỊ....

Biểu 3a

TỔNG HỢP CHI THEO TỪNG CƠ QUAN 2017-2020

STT	Đơn vị	2017	2018	2019	2020	Ghi chú
	Tổng chi					
A	Cấp huyện					
A1	Chi thường xuyên					
I	Khối Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể					
1						
2						
.....						
II	Khối đơn vị sự nghiệp					
1						
2						
.....						
III	Các đơn vị khác					
1						
2						
.....						
A2	Chi dự phòng ngân sách					
A3	Dành nguồn để cải cách tiền lương					
B	Chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách xã, thị trấn					





TT	Tên dự án, công trình	QĐ đầu tư	Chủ đầu tư/Dại diện CĐT	Ngofn vốn			Tổng mức đầu tư được duyệt	Thời gian thực hiện theo QĐ đầu tư	Phê duyệt quyết toán hoàn thành	Phanh toán điểm dừng (công trình chưa quyết toán)	Phương thức đấu thầu				Đơn vị thực hiện				Ghi chú				
				NSNN	Sự nghiệp	Khác					Đấu thầu rộng rãi	Chào hàng cạnh tranh	Chỉ định thầu thông thường	Chỉ định thầu rút gọn	Đơn vị lập Báo cáo KT-KT/Dự án	Đơn vị thẩm tra/thẩm định Báo cáo KT-KT	Đơn vị giám sát	Đơn vị thi công	Đã thanh tra, kiểm toán	Chưa thanh tra, kiểm toán			
4	Năm 2020																						
	...																						
III	Đơn vị khác quyết định đầu tư																						
1	Năm 2017																						
	...																						
2	Năm 2018																						
	...																						
3	Năm 2019																						
	...																						
4	Năm 2020																						
	...																						
	Tổng cộng																						

UBND HUYỆN AN LÃO

NGƯỜI LẬP BIỂU



## **ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN**

*(gửi kèm theo Thông báo số 117/TB-TTTP ngày 22 tháng 7 năm 2021  
của Thanh tra thành phố)*

### **A. KHÁI QUÁT CHUNG**

1. Vị trí địa lý, địa giới hành chính
2. Quy mô dân số, diện tích
3. Các đơn vị trực thuộc;
4. Công tác chỉ đạo điều hành, phân cấp, quản lý thu, chi ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản, niên độ 2017-2020.

### **B. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU CHI NGÂN SÁCH**

#### **I. Khái quát chung**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định khác có liên quan;

- Việc thanh tra, kiểm toán niên độ 2017-2020 (nếu có).

#### **II. CÔNG TÁC LẬP VÀ GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH**

*(Số liệu tổng hợp niên độ 2017-2020 theo Biểu mẫu số 01)*

##### **1. Định hướng chung và nguyên tắc xây dựng dự toán.**

##### **2. Nguyên tắc phân bổ dự toán**

###### **2.1. Nguyên tắc phân bổ chung.**

###### **2.2. Nguyên tắc phân bổ cụ thể:**

###### **2.2.1. Đối với chi đầu tư xây dựng.**

###### **2.2.2. Đối với chi thường xuyên.**

##### **3. Dự toán thu ngân sách.**

###### **3.1. Tổng thu ngân sách niên độ 2017-2020.**

###### **3.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên.**

###### **3.3. Thu ngân sách huyện.**

###### **3.3.1. Thu ngân sách huyện được hưởng sau điều tiết**

###### **3.3.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên.**

###### **3.3.3. Thu kết dư ngân sách cấp huyện 2017-2020 (dự kiến)**

##### **4. Dự toán chi ngân sách**

###### **4.1. Dự toán chi ngân sách huyện**

###### **4.2.1. Dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản.**

- Chi từ nguồn vốn phân cấp

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất

- Chi từ nguồn chương trình mục tiêu

- Chi từ chuyển nguồn, kết dư, tăng thu ngân sách năm 2016.

###### **4.2.2. Dự toán chi thường xuyên.**

###### **4.2.3. Dự phòng ngân sách.**

###### **4.2.4. Dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương.**

###### **4.2. Dự toán chi ngân sách cấp xã.**

###### **4.2.1. Chi theo định mức.**

- Định mức khoán chi thực hiện tự chủ:

- Định mức chi thường xuyên khác:

4.2.2. Kinh phí chi trợ cấp cán bộ xã già yếu nghỉ việc.

4.2.3. Bổ sung nhiệm vụ chi thường xuyên.

4.2.4. Bổ sung kinh phí mục tiêu thành phố.

4.2.5. Dành nguồn cải cách tiền lương và bổ sung nhiệm vụ chi thường xuyên.

(Phân tích, đánh giá (ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân) trong công tác lập và giao dự toán thu ngân sách).

**5. Vấn đề cụ thể xin ý kiến HĐND huyện.**

### **III. THỰC HIỆN DỰ TOÁN, QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH**

(Số liệu tổng hợp niên độ 2017-2020 theo Biểu mẫu số 02, 02a, 03, 03a, 03b)

#### **1. Thu ngân sách**

##### **1.1. Tổng thu ngân sách**

Phân tích, đánh giá (ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân) trong việc chấp hành pháp luật, chế độ quản lý, chấp hành thu ngân sách

- Quản lý thu thuế tại cơ quan thuế
- Quản lý thu sự nghiệp
- Quản lý thu khác

##### **1.2. Thu ngân sách huyện.**

2.2.1. Thu ngân sách huyện được hưởng sau điều tiết

2.2.2 Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên.

- Bổ sung cân đối ngân sách.
- Bổ sung có mục tiêu

2.2.3. Thu chuyển nguồn ngân sách

- Thu chuyển nguồn ngân sách cấp huyện
- Thu chuyển nguồn ngân sách cấp xã

2.2.4. Thu kết dư ngân sách huyện năm trước.

- Thu kết dư ngân sách cấp huyện
- Thu kết dư ngân sách cấp xã

#### **2. Chi ngân sách**

Phân tích, đánh giá trong thực hiện dự toán chi ngân sách (đạt và vượt dự toán; không đạt dự toán và nguyên nhân).

##### **2. 1. Chi ngân sách huyện.**

##### **2.1.1. Chi đầu tư XD CB.**

- Chi từ nguồn vốn phân cấp
- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất
- Chi từ nguồn chương trình mục tiêu
- Chi từ chuyển nguồn, kết dư, tăng thu ngân sách.
- Công tác quản lý và sử dụng vốn đầu tư (kế hoạch đầu tư xây dựng, phân bổ vốn; tình hình nợ thanh toán khối lượng đầu tư XD CB;...)
- Công tác quyết toán vốn đầu tư (tình hình thanh toán, tạm ứng; quyết toán năm ngân sách; quyết toán vốn đầu dự án hoàn thành;...)

### **2.2.2. Chi thường xuyên.**

(chi tiết các nhiệm vụ chi)

### **2.2.3. Chi dự phòng ngân sách.**

### **2.2. Chi ngân sách cấp xã.**

#### **2.2.1. Chi theo định mức.**

- Định mức khoán chi thực hiện tự chủ:
- Định mức chi thường xuyên khác:

#### **2.2.2. Kinh phí chi trợ cấp cán bộ xã già yếu nghỉ việc.**

#### **2.2.3. Bổ sung nhiệm vụ chi thường xuyên.**

#### **2.2.4. Bổ sung kinh phí mục tiêu thành phố.**

#### **2.2.5. Dành nguồn cải cách tiền lương và bổ sung nhiệm vụ chi thường xuyên.**

### **3. Công tác quyết toán ngân sách.**

- Quy trình thực hiện;

- Kết quả thực hiện công tác quyết toán ngân sách phát hiện các tồn tại, bất cập trong công tác quản lý thu chi tài chính.

### **4. Việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước về công tác quản lý thu, chi tài chính trên địa bàn giai đoạn 2017-2020**

#### **IV. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất (nếu có)**

#### **C. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN**

(Số liệu tổng hợp niên độ 2017-2020 theo Biểu mẫu số 04)

#### **I. Khái quát kết quả công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản**

- Nguồn vốn đầu tư công
- Nguồn thực hiện các Chương trình mục tiêu
- Nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư

#### **II. Phân bổ vốn đầu tư công**

1. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công
2. Kết quả phân bổ vốn đầu tư công
3. Công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản

#### **III. Việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản**

1. Công tác lập, phê duyệt chủ trương đầu tư
2. Công tác lập thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án/công

trình

3. Công tác tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu
4. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ công trình
5. Công tác quyết toán, thẩm định phê duyệt dự án/công trình hoàn thành
6. Công tác giám sát và đánh giá đầu tư dự án, công trình
7. Việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán

#### **IV. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất (nếu có)**

Số: 105/QĐ-TTTP

Hải Phòng, ngày 14 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý thu, chi tài chính và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện An Lão, giai đoạn 2017-2020**

### CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;*

*Căn cứ Quyết định số 692/2015/QĐ-UBND ngày 03/4/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố;*

*Căn cứ Quyết định số 3548/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 228/TB-TTTP ngày 11/11/2020 của Thanh tra thành phố về việc phân công nhiệm vụ công tác đối với lãnh đạo Thanh tra thành phố, các Phòng Nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra (Phòng Nghiệp vụ 5).*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thanh tra việc chấp hành pháp luật về thu, chi tài chính và đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện An Lão, giai đoạn 2017-2020 (Khi cần thiết có thể thanh tra trước và sau niên độ trên).

- Đối tượng thanh tra: Ủy ban nhân dân huyện An Lão, các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện An Lão và các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời hạn thanh tra là 45 ngày (không kể ngày nghỉ theo quy định), kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra. Khi cần thiết có thể gia hạn thời gian thanh tra theo quy định.

**Điều 2.** Thành lập Đoàn thanh tra, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Lê Văn Sở - Trưởng phòng Nghiệp vụ 5, Trưởng đoàn;

2. Ông Nguyễn Thành Trung - Phó trưởng phòng Nghiệp vụ 5, Phó trưởng đoàn;

3. Ông Đoàn Văn Tạo - Phó trưởng phòng Nghiệp vụ 5, Phó trưởng đoàn;

4. Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thanh tra viên chính phòng Nghiệp vụ 5, Thành viên;

5. Bà Trần Thị Thanh Hòa - Thanh tra viên phòng Nghiệp vụ 5, Thành viên

**\* Chỉ đạo hoạt động Đoàn thanh tra:**

- Ông Lê Lương - Phó chánh Thanh tra thành phố.

**\* Giám sát hoạt động Đoàn thanh tra:** Văn phòng Thanh tra thành phố.

**Điều 3.** Đoàn thanh tra có nhiệm vụ:


(1). Thanh tra việc chấp hành pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện An Lão, các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện An Lão và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện nội dung sau:

- Công tác quản lý thu, chi tài chính, giai đoạn 2017-2020;
- Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, giai đoạn 2017-2020.

(2). Trưởng đoàn thanh tra có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thanh tra, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Đoàn thanh tra, trình người ra quyết định thanh tra phê duyệt để triển khai thực hiện.

(3). Đánh giá việc chấp hành pháp luật của đối tượng thanh tra khi thực hiện các nội dung tại Điều 1; xử lý theo thẩm quyền, kiến nghị đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý sai phạm, biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm phát hiện qua thanh tra (nếu có).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố, các ông (bà) có tên tại Điều 2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Lão; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện An Lão; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- CT UBND TP;
- PCTTT UBND TP Lê Anh Quân;
- Chánh TTTP;
- Các Phó chánh TTTP;
- VP TTTP;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, Đoàn TTr (PNV5).

